

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14/2024/NQ-HĐND

Tiền Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2024

### NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ kinh phí thực hiện mục tiêu y tế - dân số của tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2021 - 2025

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 15

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BYT ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn giám sát và đáp ứng với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BYT ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc;

Xét Tờ trình số 420/TTr-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ kinh phí thực hiện mục tiêu y tế - dân số của tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 521/BC-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ kinh phí thực hiện mục tiêu y tế - dân số của tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2021 - 2025.



1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. Hàng năm, ngân sách tỉnh cân đối từ nguồn sự nghiệp y tế để hỗ trợ thực hiện mục tiêu y tế - dân số giai đoạn 2021 - 2025 với tổng số tiền là 25.880.230.000 đồng (Hai mươi lăm tỷ tám trăm tám mươi triệu hai trăm ba mươi ngàn đồng); riêng năm 2025, tổng số tiền là 27.217.950.000 đồng (Hai mươi bảy tỷ hai trăm mười bảy triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng).”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 2 Điều 2 như sau:

“g) Hoạt động phòng, chống sốt xuất huyết, cúm gia cầm, SARS CoV II”.

3. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục

a) Sửa đổi mục IV Phụ lục như sau:

STT	Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ	Số lượng	Thành tiền
IV	<b>Công tác phòng, chống sốt xuất huyết, cúm gia cầm, SARS CoV II</b>			
	- Hỗ trợ diệt lăng quăng: 150.000 đồng/tháng/cộng tác viên (CTV) x 349 CTV x 12 tháng (05 huyện, thị xã, thành phố)	150.000 đồng/tháng/CTV	349 CTV	628.200.000 đồng/năm (150.000 đồng x 349 CTV x 12 tháng)
	- Chi trả công người trực tiếp phun, tẩm hóa chất (11 huyện, thị xã, thành phố)	300.000 đồng/01 người/01 lần	2.300 lần/năm	690.000.000 đồng/năm
	- Chi trả công người trực tiếp thực hiện các hoạt động vệ sinh môi trường, diệt lăng quăng/bọ gậy tại hộ gia đình (mức hỗ trợ một người/ngày tối đa bằng mức lương tối thiểu vùng (tính theo ngày)). Trừ đối tượng cộng tác viên (đã được hưởng 150.000 đồng/tháng)	3.000 đồng/01 hộ/01 lần	318.896 lần/năm	956.688.000 đồng/năm



b) Bổ sung số thứ tự 14 và số thứ tự 15 mục V của Phụ lục như sau:

STT	Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ	Số lượng	Thành tiền
14	Trẻ tiêm vắc xin Td	2.000 đồng/trẻ	24.700 trẻ/năm	49.400.000 đồng/năm
15	Trẻ uống đủ 02 liều vắc xin Rota	2.000 đồng/trẻ	21.216 trẻ/năm	42.432.000 đồng/năm

## Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang Khóa X, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

### Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Y tế; Tư pháp; Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Các đ/c Ủy viên BTV Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- UBND, UB. MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, ĐTBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- TT. HĐND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT



**CHỦ TỊCH**

**Châu Thị Mỹ Phương**